

Bản án số 16/2023/HS-ST
Ngày: 16/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường;

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Chiêm Tr**, sinh năm 1992, tại: Tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ G, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Con ông Mai Chiêm Tr, sinh năm: 1964, nghề nghiệp: Làm ruộng và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963, nghề nghiệp: Làm ruộng. Cả hai hiện trú tại: Khu phố B, phường Đ G, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1995, nghề nghiệp: Giáo viên. Hiện trú tại: Khu phố B, phường Đ G, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Con: Mai Phương Uyên, sinh năm: 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/01/2016, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” bằng hình thức phạt tiền, đã nộp phạt ngày 28/01/2016.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Minh H**, sinh năm 1991, tại: Tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ G, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Trần M, sinh năm 1955, nghề nghiệp: Làm ruộng và bà Mai Thị T, sinh

năm 1960, nghề nghiệp: Làm ruộng. Cả hai hiện trú tại: Khu phố B, phường Đ G, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/6/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 08 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/02/2010 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 13/9/2022 tại quán “Bún Hến” ở khu phố 2, phường Đ G, thành phố Đ H, Mai Chiếm Tr rủ Trần Minh H góp tiền cùng nhau mua ma túy hồng phiến để sử dụng và Hải đồng ý. Hải góp 300.000 đồng và Tr góp 50.000 đồng. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát: 86C1-285.04 của anh Mai Chiếm D (là anh trai của Tr) chở H đến khu vực trước Trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi thuộc khu phố 2, Phường 1, thành phố Đông Hà, gặp nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 350.000 đồng ma túy hồng phiến, số ma túy trên được đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu tím (01 đoạn chứa 06 viên và 01 đoạn chứa 04 viên). Sau khi có ma túy, Tr đưa cho H rồi cả hai cùng đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Thanh Niên (trước Nhà văn hóa khu phố 2, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà) thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 20/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị, xác định: 10 viên nén hình trụ tròn, màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 0,9596 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 07/QĐ/CT-VKSĐH ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Mai Chiếm Tr và Trần Minh H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Mai Chiếm Tr trong khoảng từ 19 (mười chín) đến 20 (hai mươi) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Minh H trong khoảng từ 17 (mười bảy) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu và tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu PS3 2117390.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Mai Chiêm Tr: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Trần Minh H: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo suy nghĩ và hối hận khi sử dụng ma túy, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/9/2022, Mai Chiêm Tr và Trần Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9596 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

[3] Về tính chất, mức độ tham gia tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Hai bị cáo có nhân thân xấu, đối với Tr có 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác"; Hải có 01 lần bị xử phạt tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" đã được xóa án tích vì vậy cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự. Xét vai trò thực hiện hành vi thấy rằng H góp tiền mua ma túy nhiều hơn, tuy nhiên Truyền là người khởi xướng, rủ H mua ma túy sử dụng, Tr trực tiếp giao dịch mua ma túy, nhận ma túy như vậy Tr có vai trò cao hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì có ký hiệu PS3 2117390 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Tr và H, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Mai Chiếm Tr** và **Trần Minh H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ **điểm c** khoản 1 Điều 249; **điểm s** khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Mai Chiếm Tr 19** (mười chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/9/2022.

- Căn cứ **điểm c** khoản 1 Điều 249; **điểm s** khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Minh H 17** (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ **điểm c** khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; **điểm a** khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và bao gói được niêm phong trong bì có ký hiệu PS3 2117390, bên ngoài có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng và tài sản tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21; **điểm a** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc các bị cáo Mai Chiếm Tr và Trần Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến